TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **109**/2020/HSST
Ngày: 28/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Tấn Sinh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Bà Trần Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Trần Việt Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa***: ông Nguyễn Văn Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 30/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐST-HS ngày 12/10/2020, đối với bị cáo:

Hồ Văn Ngh, sinh ngày 13/4/2002; tại tỉnh Bình Thuận; nơi ĐKNKTT: khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; giới tính: nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân H (đã chết) và bà Trịnh Thị Thanh H; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang đang bị tạm giam trong một vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Đặng Gia Th, sinh năm 2001; trú tại: thôn Lạc Sơn 1, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).
- Nguyễn Văn D, sinh năm 2001; trú tại: thôn Lạc Sơn 1, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngô Quốc C, sinh năm 1989; trú tại: thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)
- Trương Văn M, sinh năm 1983; trú tại: thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

Người làm chứng: Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1996; thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn Ngh, sinh ngày 13/4/2002, trú tại khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 25/11/2019 Ngh liên lạc với Nguyễn Văn D, sinh năm 2001 trú tại thôn Lạc Sơn 1, xã Cá Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận qua mạng xã hội facebook hẹn D đến thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận chơi. Khoảng 19 giờ cùng ngày Đặng Gia Th, sinh năm 2001 trú tại thôn Lạc Sơn 1, xã Cá Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (là bạn của D) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 85E1 16087 của gia đình chở D đến gặp Ngh. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày Ngh rủ D và Th đến quán bán nước mía gần tiệm internet Gia Hào ở khu phố Giang Hải 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận uống nước. Ngh nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của D và xe mô tô của Th nên Ngh mượn điện thoại di động hiệu Vivo Y91C của D giả vờ gọi điện thoại cho bạn nói chuyện như thật (thực tế không có nói chuyện qua điện thoại) để tạo niềm tin rồi nói với D và Th mượn xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 85E1 16087 chạy đi chở ông anh đến uống nước và mượn luôn điện thoại di động để tiện liên lạc. Th và D tưởng thật nên cho Ngh mượn xe mô tô và điện thoại di động. Ngh điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 85E1 16087 đem theo điện thoại di động hiệu Vivo Y91C chạy về nhà của Ngh lấy áo khoác rồi điều khiển xe mô tô chạy vào thành phố Hồ Chí Minh đến nhà người quen chơi. Sau đó Ngh bán điện thoại di động hiệu Vivo Y91C tại một tiệm cầm đồ ở quận 1 thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) được số tiền 800.000 đồng tiêu xài. Ngày 26/12/2019 Ngh điều khiển xe mô tô biển số 85E1 16087 về thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình thuê nhà nghỉ để ngủ thì gặp Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1996 trú tại thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, Ngh nhờ Nh tìm chổ thế chấp xe mô tô biển số 85E1 16087, Nh không biết xe mô tô biển số 85E1 16087 do Ngh phạm tội mà có nên dẫn Ngh đến nhà của Ngô Quốc C, sinh năm 1989 trú tại thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình thế chấp xe mô tô cho C với giá 6.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Sau đó C đã bán lại xe mô tô biển số 85E1 16087 cho Trương Văn M trú tại thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình với giá 9.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng M đã dán decan màu đen toàn bộ xe mô tô và trong lúc đi công việc bị rơi mất biển số xe.

Riêng D và Th đợi mãi đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày không thấy Ngh quay lại trả xe và điện thoại nên đón xe về lại nhà ở thôn Lạc Sơn 1, xã Cá Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đến ngày 26.11.2019 D và Th làm đơn trình báo cơ quan công an.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 10.01.2020 và Văn bản số 35/HĐĐG ngày 18.6.2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Exciter 45.500.000 đồng/chiếc x 80% = 36.400.000 đồng.

+ 01 chiếc điện thoại hiệu VIVO Y91C màu xanh đen chưa thu hồi được, người bị hại không cung cấp được hóa đơn mua bán hàng, không nhớ thông số kỹ thuật của tài sản nên Hội đồng không đủ cơ sở để định giá.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS-TP, ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, đã truy tố bị cáo Hồ Văn Ngh, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn Ngh, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đồng thời áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản

1 Điều 101, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về tang vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Exciter cho Đặng Gia Th, Th không yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng điện thoại di động hiệu hiệu VIVO Y91C màu xanh đen của Nguyễn Văn D đã mất không thu hồi được, D cũng không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với Ngô Quốc C và Nguyễn Văn M khi nhận thế chấp và mua xe mô tô không biết xe do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý, C yêu cầu Hồ Văn Ngh bồi thường tiền thế chấp nhầm tài sản là 6.000.000 đồng, M yêu cầu C bồi thường 9.000.000 đồng tiền mua nhầm tài sản. C và M vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần bồi thường dân sự thành một vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng hơn 20 giờ ngày 25/11/2019 tại khu phố Giang Hải 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Do Hồ Văn Ngh đã giả vờ mượn điện thoại di động Vivo Y91C của Nguyễn Văn D (bạn của Ngh) và xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 85E1 16087 của Đặng Gia Th (bạn của D) có giá 36.400.000 đồng đem đi bán và cầm thế được tổng cộng số tiền 6.800.000 đồng lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Vì vậy, bản cáo trạng số: 72/CT-VKS-TP, ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, đã truy tố bị cáo Hồ Văn Ngh, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thừa biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền mà không do sức lao động của mình làm ra, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại trị giá 36.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý

trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Hồ Văn Ngh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 Bộ luật hình sự, quá trình điều tra Hồ Văn Ngh thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Hồ Văn Ngh lúc thực hiện hành động phạm tội chưa đủ 18 tuổi nhận thức có phần hạn chế nên nên áp dụng chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xem xét xử lý nhẹ hình phạt hơn so với người từ đủ 18 trở lên.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Exciter cho Đặng Gia Th, Th không yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng điện thoại di động hiệu hiệu VIVO Y91C màu xanh đen của Nguyễn Văn D đã mất không thu hồi được, D cũng không yêu cầu bồi thường.

Đối với Ngô Quốc C khi nhận thế chấp do không biết xe do phạm tội mà có nên không xử lý. Tại giai đoạn điều tra Ngô Quốc C yêu cầu Hồ Văn Ngh bồi thường tiền thế chấp nhầm tài sản là 6.000.000 đồng, Trương Văn M yêu cầu Ngô Quốc C bồi thường 9.000.000 đồng tiền mua nhầm tài sản C. Tuy nhiên C và M vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù Tòa án đã tiến hành niên yết theo quy định, nhưng vẫn vắng mặt. Để đảm bảo quyền lợi, cho người có quyền lời nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách vấn đề yêu cầu bồi thường dân sự ra để giải quyết thành vụ kiện dân sự, nếu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn khởi kiện.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo **Hồ Văn Ngh** phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

3. Xử phạt: bị cáo Hồ Văn Ngh **15** (mười lăm) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày chấp hành án.

4. Về bồi thường dân sự: áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, tách vấn đề yêu cầu bồi thường dân sự của Ngô Quốc C đối với Hồ Văn Ngh và của Trương Văn M với Ngô Quốc C để giải quyết thành vụ kiện dân sự nếu Ngô Quốc C và Trương Văn M có đơn khởi kiện.

5. Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2020). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS(tỉnh + huyện);
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ.

Võ Tấn Sinh